

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 92/2018/HS-PT  
Ngày: 28 - 12 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Loan

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Việt và ông Trần Hữu Sỹ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Công Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 71/2018/HSPT ngày 20/9/2018 đối với bị cáo Trần Quốc N, Dương Văn Đ do có kháng cáo của các bị cáo Trần Quốc N, Dương Văn Đ, người bị hại anh Nguyễn Trung L, anh Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2018/HS-ST ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

1. Trần Quốc N (tên gọi khác: Mèo T), sinh ngày 18 tháng 5 năm 1987 tại Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn Quốc Lộ 1, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Quốc T sinh năm 1962 và bà Hoàng Thị H sinh năm 1963; có vợ là Lê Thị T sinh năm 1989 và có 02 người con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/10/2017 đến ngày 09/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”

Nhân thân: Trần Quốc N sinh ra, lớn lên tại huyện B, tỉnh Quảng Bình và được gia đình cho ăn học đến lớp 12/12 thì ở nhà lao động tự do. Năm 2006 đến 2008 tham gia quân ngũ thuộc binh chủng Hải Quân tại Đ; năm 2010 – 2014 đi xuất khẩu lao động tại Anh. Ngày 13/12/2014 bị Công an huyện Bố Trạch xử phạt

hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”; Ngày 19/5/2016 bị Công an huyện Bồ Trách xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Văn Đ, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1983 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Dương Viết B (đã chết) và bà Nguyễn Thị C sinh năm 1960; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Nhân thân: Dương Văn Đ sinh ra và lớn lên với gia đình, được gia đình cho ăn học đến lớp 9 thì nghỉ học lao động tự do. Ngày 24/8/2016 bị Công an huyện Bồ Trách xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại có kháng cáo:*

1. Anh Nguyễn Trung L, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn Quốc Lộ 1, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Quốc Lộ 1, xã Hải, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*

Luật sư Lê Văn C - Công ty Luật TNHH MTV FDEV thuộc Đoàn luật sư thành phố Đ. Địa chỉ: Số 99 Nguyễn H, quận C, thành phố Đ, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án này còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/10/2017 Trần Quốc N điều khiển xe mô tô BKS 73F1- 35242 chở Dương Văn Đ tìm gặp để hoá giải mâu thuẫn với Nguyễn Trung L trú tại Thôn Quốc Lộ 1, xã H. Khi đi qua khu vực sân bóng đá xã Đ, Đ bảo N dừng xe lại rồi đến lấy 01 con dao tự chế dài 68cm được giấu tại một bụi cây gần đó, Đ tiếp tục đi về nhà lấy thêm 01 con dao dài 48cm để trong vỏ bao màu đen, sau đó quay lại chỗ N đang đợi rồi cả hai mang dao theo đi tìm L. Khi đến trước cổng nhà bà Nguyễn Thị T (mẹ vợ của L) dừng xe lại gọi L ra ngoài nói chuyện nhưng L không ra, nên Đ đi bộ vào bên trong sân nhà bà T để gặp L. Trong lúc Đ và L nói chuyện thì xảy ra cãi nhau, Đ chạy ra bên ngoài lấy con dao tự chế

quay vào đuôi chém trúng 01 vết vào cánh tay trái của L gây thương tích. Lúc này, L lấy 01 con dao dài 30cm có sẵn trên phản gỗ nhà bà T đâm liên tiếp trúng vào ngực, đầu và tay của Đ khiến con dao trên tay Đ rơi xuống trúng vào ngón chân trái của L. Thấy Đ bị thương và bị L đuổi ra bên ngoài sân, Trần Quốc N lấy 01 con dao để trong túi xách chạy vào định chém L thì Nguyễn Văn T (em trai L) đứng gần đó lao tới nên N bị chém trúng vào tay phải. Lúc này, L đuổi Đ chạy ra khỏi cổng nhà bà T thì quay lại nhìn thấy N và T đang đánh nhau nên L xông vào dùng con dao đang cầm trên tay đâm 02 nhát trúng vào sau mông và đùi phải của N. L không chừa lấy con dao trên tay N chém tiếp 03 nhát trúng vào vai trái, vai phải và bắp tay trái của N gây thương tích. L tiếp tục dùng dao đuổi N chạy ra bên ngoài đường Quốc lộ 1, cách cổng nhà bà T khoảng 5 đến 7m thì N ngã gục xuống đường, L giơ dao lên định chém tiếp vào người N thì có anh Đậu Xuân T trú tại Thôn 8, xã Đ đang đứng gần đó nhìn thấy và hô lớn “Thôi nữa Ngáo” nên L dừng lại bỏ vào nhà rồi cùng gia đình đưa Nguyễn Văn T đi cấp cứu. (BL số 92, 119, 138, 147, 147, 184, 204).

Hậu quả: Nguyễn Văn T bị thương, được đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị B, đến ngày 07/10/2017 tiếp tục đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện H, ngày 16/10/2017 ra viện. Nguyễn Trung L bị thương được đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình - phẫu thuật tạo hình H từ ngày 10/10/2017 đến ngày 17/10/2017 ra viện. Trần Quốc N được đưa vào sơ cứu tại Trạm y tế xã H đến ngày 07/10/2017 ra viện. Dương Văn Đ bị thương được đưa vào cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện B đến ngày 16/10/2017 ra viện.

Bản kết luận Giám định Pháp y số 307- 17/TgT ngày 13/10/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: Nguyễn Trung L bị “Vết thương phần mềm nông vùng cánh tay trái, ngón chân trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 02%”.

Bản kết luận Giám định Pháp y số 308 - 17/TgT ngày 13/10/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Nguyễn Văn T bị “Chấn thương đứt cơ, thần kinh trụ, gãy xương trụ phải, chấn thương vùng mặt, vai, hõm nách. Tỷ lệ thương cơ thể hiện tại là 27%”.

Bản kết luận Giám định Pháp y số 309-17/TgT ngày 13/10/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: “Trần Quốc N bị “Đa vết thương phần mềm, cánh tay đứt cơ, vai đùi, mông. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 18%”.

Bản kết luận Pháp y số 73/TgT ngày 12/10/2017 của Trung tâm Giám định Y khoa- Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận Dương Văn Đ bị “Vết thương trán đỉnh trái được khâu bằng chỉ Y tế, kích thước 2,6 x 0,1cm; Vết thương ngực phải ngang gian sườn VI- VII thấu ngực, xuyên thấu thùy giữa và xuyên qua thùy dưới phổi phải, gây tràn máu tràn khí màng phổi; Vết thương phần mềm giữa xương ức ngang gian sườn VI- VII được khâu bằng chỉ y tế, kích thước 1,5 x 0,2cm; Vết thương 1/3 dưới trong cánh tay trái được khâu bằng chỉ y tế kích thước 1 x 0,1cm;

Vết thương mu đốt 1 ngón IV bàn tay trái được khâu bằng chỉ y tế kích thước 2 x 0,2 cm. Tổng tỷ lệ thương tích của các vết thương trên là 28% (BL 39 – 49).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ 04 phong bì thư bên trong có chất màu nâu đỏ được ký hiệu lần lượt từ M1 đến M4 (hiện đang lưu giữ và có tại hồ sơ vụ án); 01 con dao bằng kim loại dài 68cm; 01 con dao bằng kim loại dài 48cm, có phần lưỡi dao dài 34cm; 01 con dao dài 30cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 7,5cm; 01 võ bao đựng dao màu đen và 01 xe mô tô BKS 73F1- 352.42. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xử lý trả lại 01 xe mô tô BKS 73F1- 352.42 cho chủ sở hữu anh Dương Văn D ở Thôn 4, xã Đ. Số vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ chờ xử lý theo vụ án. (BL 62, 65- 68, 72, 242).

Trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra Nguyễn Văn T yêu cầu Trần Quốc N bồi thường các chi phí điều trị, mất thu nhập và tổn thất tinh thần với số tiền 2.598.000đồng. Nguyễn Trung L yêu cầu Dương Văn Đ bồi thường các chi phí điều trị và mất thu nhập số tiền 115.000.000đồng; Trần Quốc N yêu cầu Nguyễn Trung L bồi thường các chi phí điều trị và mất thu nhập số tiền 17.207.359đồng; Dương Văn Đ yêu cầu Nguyễn Trung L bồi thường các chi phí điều trị và mất thu nhập số tiền 12.691.000đồng. Các bị cáo và những người bị hại không thống nhất được các khoản yêu cầu bồi thường và đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, Trần Quốc N và gia đình đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho anh Nguyễn Văn T số tiền 10.000.000đồng theo Biên lai thu tiền số: AA/2015/0000802 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch. Dương Văn Đ tự nguyện bồi thường cho Nguyễn Trung L số tiền 3.000.000đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2015/0000821 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT – VKS ngày 12/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố các bị cáo Trần Quốc N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, Dương Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án sơ thẩm số 34/2018/HS-ST ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch đã tuyên bố các bị cáo Trần Quốc N, Dương Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Quốc N 15 tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 31/10/2017 đến ngày 09/4/2018. Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày thi hành án.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51

Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Dương Văn Đ 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và tuyên buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, người bị hại.

Ngày 24/8 /2018 bị hại Nguyễn Trung L và Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung Bản án phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự mà áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 để tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Quốc N từ 36 đến 42 tháng tù, bị cáo Dương Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù.

Ngày 27/8/2018 bị cáo Trần Quốc N và bị cáo Dương Văn Đ đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho được hưởng án treo, bị cáo Trần Quốc Nam yêu cầu bị hại Nguyễn Trung L bồi thường cho bị cáo 100% thiệt hại gây ra cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Dương Văn Đ có mặt nhưng trình bày lý do đau ốm không thể trực tiếp khai báo, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn tham gia phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến của các bị hại, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thảo luận nhất trí cho bị cáo được vắng mặt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị hại có kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Quốc N, Dương Văn Đ, kháng cáo của người bị hại anh Nguyễn Trung L, anh Nguyễn Văn T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quốc N, đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và bị cáo Dương Văn Đ đúng như Bản án sơ thẩm đã nhận xét. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xét xử các bị cáo Trần Quốc N, Dương Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích ” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho được hưởng án treo của bị cáo Trần Quốc N và bị cáo Dương Văn Đ, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Do mâu thuẫn cá nhân trong việc làm ăn, bị cáo Trần Quốc N đã rủ Dương Văn Đ đến tìm gặp Nguyễn Trung L nói chuyện nhằm mục đích để hoá giải mâu thuẫn. Khoảng 13 giờ 30 phút tại nhà bà Nguyễn Thị T ở thôn 8, xã Đ, bị cáo Trần Quốc N đã dùng dao chuẩn bị từ trước chém anh Nguyễn Văn T gây thương tích 27%, Dương Văn Đ dùng dao chém anh Nguyễn Trung L gây thương tích 02%. Hành vi phạm tội của hai bị cáo Trần Quốc N, Dương Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trong địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm khắc. Xét thấy, trong quá trình điều tra các bị cáo Trần Quốc N, Dương Văn Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Dương Văn Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Án sơ thẩm đã cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xử phạt bị cáo Trần Quốc N mức án 15 tháng tù, xử phạt Dương Văn Đ 06 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết gì mới, vì vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt cho các bị cáo.

Đối với kháng cáo của bị cáo Trần Quốc N buộc anh Nguyễn Trung phải bồi thường cho bị cáo 100% thiệt hại gây ra cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc N đã rút kháng cáo phần này. Xét thấy việc rút kháng cáo của bị cáo N là tự nguyện, không ảnh hưởng đến việc xem xét các nội dung kháng cáo khác nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm phần kháng cáo này đối với bị cáo Trần Quốc N.

Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn Trung L, Nguyễn Văn T và quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Lê Văn C đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 để tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Quốc N từ 36 đến 42 tháng tù, bị cáo Dương Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong quá trình điều tra cũng như tại các phiên tòa, các bị cáo và anh Đỗ Quang T đều khai: Sau khi nghe T nói chuyện về việc Nguyễn Trung L gây khó dễ trong việc kinh doanh đá ốp lát thì Trần Quốc N mới rủ Dương Văn Đ đến tìm gặp L nói chuyện trong việc làm ăn. Trên đường đi tìm anh L, N đã nói với Đ “Khi gặp L, bác đừng nóng, đừng manh động để em nói chuyện” (BL: 186-190). Khi gặp L, Đ và L đã có lời lẽ xúc phạm nhau, nên Đ mới chạy ra cổng lấy dao vào chém anh L. Còn Trần Quốc N thấy Đ bị L dùng dao đâm trọng thương, gục xuống sân nhà bà T nên N mới cầm dao lao vào nhằm mục đích giải thoát cho Đ, do anh Th lao vào ngăn cản nên N mới vung dao để chém. Trước khi đi tìm anh L, các bị cáo

đều thừa nhận chuẩn bị hung khí nhằm đề phòng anh L tấn công, do đó khi đến nhà bà T, Đ bỏ hung khí ở ngoài và đi tay không vào gặp L còn N đứng phía ngoài đường. Theo đó, các bị cáo không có ý định gây thương tích từ trước cũng như không phải vô cớ gây thương tích cho các bị hại. Tại thời điểm gây án, các bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội không thuộc có tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 “ phạm tội có tính chất côn đồ”. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình nên Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị hại anh Nguyễn Trung L và anh Nguyễn Văn T và quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào Điều 342, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:*

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm phần kháng cáo của bị cáo Trần Quốc N về việc yêu cầu bị hại Nguyễn Trung L phải bồi thường cho bị cáo 100% thiệt hại gây ra cho bị cáo.

2. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Quốc N, Dương Văn Đ, kháng cáo của các bị hại Nguyễn Trung L, Nguyễn Văn T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Quốc N 15 tháng tù được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 31/10/2017 đến ngày 09/4/2018. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

-Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Dương Văn Đ 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Quốc N, Dương Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí

hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TAND tối cao;
- TAND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- PV 27 Công an Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu AV; HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Hoàng Thị Loan**